**CHUYÊN ĐỀ I**

***TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM SÁNG TẠO TRONG PHẠM VI LỚP HỌC NHẰM PHÁT HUY TÍNH CHỦ ĐỘNG, SÁNG TẠO CHO HỌC SINH LỚP 4,5***

**1. Lí do chọn chuyên đề**:

Hoạt động giáo dục (HĐGD) ở trường Tiểu học là tổ chức các HĐGD theo hướng tăng cường sự trải nghiệm, nhằm phát huy tính sáng tạo cho học sinh, tạo ra các môi trường khác nhau để học sinh được trải nghiệm nhiều nhất, đồng thời là sự khởi nguồn sáng tạo, biến những ý tưởng sáng tạo của học sinh thành hiện thực để các em thể hiện hết khả năng sáng tạo của mình. Nói tới trải nghiệm sáng tạo (TNST) là nói tới việc học sinh phải kinh qua thực tế, tham gia vào hoặc tiếp xúc đến sự vật hoặc sự kiện nào đó và tạo ra những giá trị mới về vật chất hoặc tinh thần, tìm ra cái mới, cách giải quyết mới không bị gò bó, phụ thuộc vào cái đã có.

 Tổ chức được các HĐTNST là rất có lợi cho HS, giúp HS có hứng thú và đạt kết quả tốt khi tham gia vào các HĐ học tập cũng như giáo dục. Nhưng thực tế cho thấy Gv rất ngại khi tổ chức HĐ cho các em vì còn băn khoăn về yêu cầu, cách thức tổ chức thực hiện, về khả năng của học sinh.... Hơn nữa muốn tổ chức thì phải dành thời gian chuẩn bị kĩ càng kể cả vấn đề tập huấn để HS có kĩ năng tham gia cũng mất cả quá trình chứ không phải ngày một ngày hai mà làm được. Vậy làm thế nào để GV có thể thực hiện được HĐGD này có hiệu quả? HS được tham gia thường xuyên mà không mất nhiều thời gian, kinh phí? HS có cần phải đợi đến khi nhà trường tổ chức mới được tham gia không? Nếu muốn, có thể tổ chức trong phạm vi tiết học, lớp học không?

 Từ những băn khoăn trên, tổ 4 + 5 đã họp, thảo luận và đi tới thống nhất thực hiện chuyên đề:“Tổ chức các hoạt động TNST trong phạm vi lớp học nhằm phát huy tính chủ động sáng tạo cho HS lớp 4,5”. Chuyên đề được xây dựng với mục đích nâng cao năng lực tổ chức các HĐTNST cho giáo viên; phát triển khả năng sáng tạo và cá tính riêng của mỗi cá nhân HS trong tập thể; hình thành, phát triển các năng lực cho học sinh. Đặc biệt giúp các em vận dụng những kiến thức

vừa học vào thực tiễn cuộc sống một cách dễ dàng, thuận lợi.

**II. Một số hình thức tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo có thể áp dụng**

HĐTNST được tổ chức dưới nhiều hình thức khác nhau. Mỗi hình thức hoạt động trên đều mang ý nghĩa giáo dục nhất định. Dưới đây là một số hình thức tổ chức của HĐTNST mà giáo viên có thể áp dụng:

**3.1. Hoạt động câu lạc bộ (CLB)**

Câu lạc bộ là hình thức sinh hoạt ngoại khóa của những nhóm học sinh cùng sở thích, nhu cầu, năng khiếu,… dưới sự định hướng của giáo viên nhằm tạo môi trường giao lưu thân thiện, tích cực giữa các học sinh với nhau và giữa học sinh với thầy cô giáo, với những người lớn khác. Hoạt động của CLB tạo cơ hội để học sinh được chia sẻ những kiến thức, hiểu biết của mình về các lĩnh vực mà các em quan tâm, qua đó phát triển các kĩ năng của học sinh như: kĩ năng giao tiếp, kĩ năng lắng nghe và biểu đạt ý kiến, kĩ năng trình bày suy nghĩ, ý tưởng, kĩ năng viết bài, kĩ năng chụp ảnh, kĩ năng hợp tác, làm việc nhóm, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề. Thông qua hoạt động của các CLB, GV hiểu và quan tâm hơn đến nhu cầu, nguyện vọng mục đích chính đáng của các em. CLB hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, thống nhất, có lịch sinh hoạt định kì và có thể được tổ chức với nhiều lĩnh vực khác nhau như: CLB thể dục thể thao; CLB văn hóa nghệ thuật; CLB võ thuật; CLB Tiếng Anh; CLB Toán tuổi thơ, CLB em yêu khoa học…., GV có thể hình thành một số nhóm cùng sở thích, năng khiếu rồi hướng dẫn các em tự sinh hoạt. Các nhóm này hoạt động tự chủ, chỉ khi nào có vướng mắc thì GV mới can thiệp. Địa điểm sinh hoạt tại nơi cư trú là chính.

**3.2. Tổ chức trò chơi**

Trò chơi là một loại hình hoạt động giải trí, thư giãn; là món ăn tinh thần nhiều bổ ích và không thể thiếu được trong cuộc sống con người nói chung và đối với học sinh nói riêng. Trò chơi là hình thức tổ chức các hoạt động vui chơi với nội dung kiến thức thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, có tác dụng giáo dục “*chơi mà học, học mà chơi*”.

Trò chơi có thể được sử dụng trong nhiều tình huống khác nhau của HĐTNST như làm quen, khởi động, dẫn nhập vào nội dung học tập, cung cấp và tiếp nhận tri thức; đánh giá kết quả, rèn luyện các kĩ năng và củng cố những tri thức đã được tiếp nhận,… Trò chơi giúp phát huy tính sáng tạo, hấp dẫn và gây hứng thú cho học sinh; giúp học sinh dễ tiếp thu kiến thức mới; giúp chuyển tải nhiều tri thức của nhiều lĩnh vực khác nhau; tạo được bầu không khí thân thiện; tạo cho các em tác phong nhanh nhẹn,…Chính vì vậy có thể áp dụng trò chơi vào các môn học, các hoạt động trong mỗi tiết học nếu thấy phù hợp.

*Ví dụ: Bài : Ôn tập học kì 1- Lớp 5*

*Trò chơi: Đố bạn, tôi là gì?*

*Mục đích: Ôn lại đặc điểm và công dụng của một số vật liệu thường dùng như : Tre, mây, song; sắt, gang, thép, nhôm, cao su, gốm xây dựng,…*

*Nâng cao kĩ năng ra câu hỏi và kĩ năng lắng nghe, phán đoán.*

*Cách chơi: Một HS lên bảng quay lưng xuống lớp, trên ngực đeo tấm bìa có ghi tên*

*một vật liệu (do GV đưa, đảm bảo bí mật để không ai biết đó là tên vật liệu gì). HS*

*đó tự nêu câu hỏi hoặc đưa ra các gợi ý để các bạn đoán xem đó là vật liệu gì. Cũng có thể các bạn dưới lớp đặt câu hỏi để phán đoán. Khi bạn đoán đúng thì quay mặt xuống lớp, để lộ tên vật liệu ghi trên tấm bìa. Cả lớp thưởng cho bạn đoán đúng một tràng pháo tay hay một phần thưởng nào đó.*

*VD các câu hỏi hoặc gợi ý có thể là:*

*HS trên bảng: - Tôi là một kim loại có tính dẻo.*

*1 HS dưới lớp: - Bạn có dễ kéo thành sợi không?*

*HS trên bảng: - Tôi rất dễ kéo thành sợi, dễ rèn dập.*

*1 HS dưới lớp: - Bạn có màu gì?*

*HS trên bảng: - Tôi có màu trắng xám, trong tự nhiên thì tôi có trong các thiên*

*thạch*

*1 HS dưới lớp: - Bạn là* ***sắt*** *đúng không?*

*HS trên bảng: - (quay mặt xuống lớp) Chúc mừng bạn đã nhận ra tôi. Cả lớp thưởng cho bạn A một tràng pháo tay.*

*\* Cũng có thể cho biết tên vật liệu trước, HS dưới lớp lần lượt nêu đặc điểm, tính chất, công dụng của vật liệu đó. Ai nêu sai thì mất lượt.*

*- Cứ như vậy, trò chơi có thể kéo dài với các vật liệu khác.*

Trò chơi dạng này có thể áp dụng với mảng kiến thức “Con người và sức khỏe”, “Thực vật, động vật”, ”Vật chất và năng lượng”, các tiết Toán dạy về cấu tạo số, các bài tập đọc là truyện kể (áp dụng trong các tiết ôn tập cuối kì, cuối năm), …

**3.3. Tổ chức diễn đàn**

Mục đích của việc tổ chức diễn đàn là để tạo cơ hội, môi trường cho học sinh được bày tỏ ý kiến về những vấn đề các em quan tâm, giúp các em khẳng định vai trò và tiếng nói của mình, đưa ra những suy nghĩ và hành vi tích cực để khẳng định ý kiến của bản thân. Qua các diễn đàn, thầy cô giáo, cha mẹ học sinh và những người lớn có liên quan nắm bắt được những băn khoăn, lo lắng và mong đợi của các em về bạn bè, thầy cô, nhà trường và gia đình,… tăng cường cơ hội giao lưu giữa người lớn và trẻ em, giữa trẻ em với trẻ em. Giúp học sinh thực hành quyền được bày tỏ ý kiến, quyền được lắng nghe và quyền được tham gia,… đồng thời giúp thầy cô nắm bắt, nhận biết được những vấn đề mà học sinh quan tâm. Từ đó có những biện pháp giáo dục phù hợp hơn với các em.

 - Cần chuẩn bị trước một số câu hỏi (hoặc người hỏi) để tránh để không khí diễn đàn trở nên trầm lặng, đồng thời khuyến khích học sinh tham gia diễn đàn tích cực.

*VD giáo viên tổ chức diễn đàn về* ***Phòng chống bị xâm hại, Cách phòng bệnh***

***thường gặp, Vệ sinh tuổi dậy thì, Nói “không” với các chất gây nghiện, Phòng chống bệnh béo phì,*** *các bài về thuyết trình, tranh luận(TLV lớp 5)* ***….*** *Đặc biệt rất phù hợp với các bài đạo đức như:* ***Trung thực trong học tập; Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ; Biết ơn thầy giáo, cô giáo; Tình bạn; Em yêu Tổ quốc VN,…*** *Có thể mời cả lãnh đạo nhà trường, cán bộ y tế, phụ huynh học sinh cùng tham dự để nghe những suy nghĩ tâm tư của các em rồi tư vấn hoặc đưa ra lời khuyên hữu ích giúp các em luôn có ý thức , thái độ đúng đắn trong các tình huống thường gặp hàng ngày.*

*Hình thức này thường được tổ chức sau mỗi tiết học hoặc sau khi học xong một chủ đề. Nội dung để đưa ra trình bày có thể là:*

*- Theo bạn, làm thế nào để phòng chống bị xâm hại?*

*- Hiếu thảo với ông bà, cha mẹ được thể hiện thế nào? Bạn đã thể hiện mình là*

*người con hiếu thảo chưa? Nếu chưa thì nêu lí do.*

*- Hãy nói những hiểu biết của bạn về bệnh béo phì.*

*- Thế nào là một tình bạn đẹp?*

*- Trong cuộc sống, cái gì quý nhất?*

*- Suy nghĩ của bạn về quyền được chăm sóc, đi học, vui chơi của trẻ em.*

 Sau mỗi ý kiến (hoặc một vài ý kiến cùng một vấn đề quan tâm) người chủ trì có thể mời đại biểu, thành viên ban chủ trì hoặc các học sinh tham dự có ý kiến trao đổi lại với tinh thần thẳng thắn và xây dựng. Kết thúc diễn đàn cần có tổng kết nhằm định hướng vấn đề và gợi ý suy nghĩ tiếp.

**3.4. Sân khấu tương tác**

Sân khấu tương tác (hay sân khấu diễn đàn) là một hình thức nghệ thuật tương tác dựa trên hoạt động diễn kịch, trong đó vở kịch chỉ có phần mở đầu đưa ra tình huống, phần còn lại được sáng tạo bởi những người tham gia. Phần trình diễn chính là một cuộc chia sẻ, thảo luận giữa những người thực hiện và khán giả, trong đó đề cao tính tương tác hay sự tham gia của khán giả. Mục đích của hoạt động này là nhằm tăng cường nhận thức, thúc đẩy để học sinh đưa ra quan điểm, suy nghĩ và cách xử lí tình huống thực tế gặp phải trong bất kì nội dung nào của cuộc sống. Thông qua sân khấu tương tác, sự tham gia của học sinh được tăng cường và thúc đẩy, tạo cơ hội cho học sinh rèn luyện những kĩ năng như: kĩ năng phát hiện vấn đề, kĩ năng phân tích vấn đề, kĩ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, khả năng sáng tạo khi giải quyết tình huống và khả năng ứng phó với những thay đổi của cuộc sống,…

Khán giả có thể gợi ý các hành động cho người trình diễn . Khán giả có thể trở thành nhân vật trong buổi biểu diễn để thử nghiệm các giải pháp mà họ nghĩ ra,

*VD bài: Thái độ đối với người bị nhiễm HIV- Lớp 5*

*+ Bối cảnh: Một nhóm HS đang chơi thì có 1 em chạy vào hồ hởi xin chơi cùng. Một em trong nhóm bạn đó kiên quyết không cho chơi vì lí do em này bị nhiễm HIV.*

*+ HS dưới lớp xung phong lên diễn tiếp hoặc tương tác với các diễn viên để xử lí tình huống.*

*+ Cả lớp cùng thảo luận đưa ra ý kiến xem bạn xử lí như vậy có hợp lí không, giải thích vì sao.*

*+ GV và HS cùng rút ra kết luận về thái độ đối với người bị nhiễm HIV*

Sân khấu tương tác có thể áp dụng với rất nhiều mảng kiến thức, ở nhiều môn học.

**3.5. Tham quan, dã ngoại**

 Mục đích của tham quan, dã ngoại là để các em học sinh được đi thăm, tìm hiểu và học hỏi kiến thức, tiếp xúc với các di tích lịch sử, văn hóa, công trình cầu đường, nhà máy, khu chăn nuôi, trồng trọt, tham quan các cơ sở sản xuất, làng nghề; tham quan các Viện bảo tàng; dã ngoại theo các chủ đề học tập… giúp các em có được những kinh nghiệm thực tế, từ đó có thể áp dụng vào cuộc sống của chính các em. Nội dung tham quan, dã ngoại có tính giáo dục tổng hợp đối với học sinh như: giáo dục lòng yêu thiên nhiên, quê hương, đất nước, con người; hiểu được những cây cối, con vật, đồ vật xung quanh mình.

GV tổ chức cho các em quan sát trực tiếp cách trồng rau, ngô, khoai, cấy, gặt, chăn lợn, nuôi gà, nấu cơm (áp dụng với những tiết kĩ thuật ), HS tham gia thực hành luôn nếu có thể. Tham quan đình, chùa, UBDN xã, các di tích lịch sử (với các tiết Lịch sử, Đạo đức có liên quan).

**3.6. Hội thi / cuộc thi**

Mục đích tổ chức hội thi/cuộc thi nhằm lôi cuốn học sinh tham gia một cách chủ động, tích cực vào các hoạt động giáo dục của nhà trường; đáp ứng nhu cầu về vui chơi giải trí cho học sinh; thu hút tài năng và sự sáng tạo của học sinh; phát triển khả năng hoạt động tích cực và tương tác của học sinh, góp phần bồi dưỡng cho các em động cơ học tập tích cực, kích thích hứng thú trong quá trình nhận thức. Hội thi/cuộc thi có thể được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Thi vẽ, thi viết, thi tìm hiểu, thi đố vui, thi giải ô chữ, thi tiểu phẩm, thi thời trang, thi kể chuyện, thi chụp ảnh, thi kể chuyện theo tranh, thi sáng tác bài hát, hội thi học tập, hội thi thời trang, hội thi học sinh thanh lịch,… có nội dung giáo dục về một chủ đề nào đó. Nội dung của hội thi rất phong phú, bất cứ nội dung giáo dục nào cũng có thể được tổ chức dưới hình thức hội thi/cuộc thi. Điều quan trọng khi tổ chức hội thi là phải linh hoạt, sáng tạo khi tổ chức thực hiện, tránh máy móc thì cuộc thi mới hấp dẫn.

*VD: Thi viết, vẽ về bảo vệ môi trường, bảo vệ nguồn nước, tránh lãng phí khi*

*sử dụng năng lượng; Thi tiểu phẩm về phòng tránh tai nạn giao thông đường bộ; Thi kể chuyện theo sách, vẽ tranh theo truyện; Thi văn nghệ, chơi trò chơi dân gian; Thi đá bóng, cờ vua, aerobic; Thi viết chữ đẹp,…*

**3.7. Hoạt động nhân đạo**

 Hoạt động nhân đạo giúp các em học sinh được chia sẻ những suy nghĩ, tình cảm và giá trị vật chất của mình với những thành viên trong cộng đồng, giúp các em biết quan tâm hơn đến những người xung quanh từ đó giáo dục các giá trị cho học sinh như: tiết kiệm, tôn trọng, chia sẻ, cảm thông, yêu thương, trách nhiệm, hạnh phúc,… Hoạt động nhân đạo được thực hiện dưới nhiều hình thức khác nhau như: Xây dựng quỹ ủng hộ các bạn thuộc gia đình nghèo; Tết vì người nghèo; Quyên góp đồ dùng học tập cho các bạn trong lớp có hoàn cảnh khó khăn; mua tăm tre ủng hộ người mù,…

\* Một số ví dụ khác về tổ chức HĐTNST cho HS trong tiết học:

*Với môn Khoa học: Phần lớn Trò chơi học tập trong môn Khoa học lớp 4- 5 ở 2 dạng kiến thức: chơi để khám phá, hình thành kiến thức mới và chơi để củng cố, hệ thống hoá kiến thức đã học*

*Ví dụ 1: + Chuẩn bị cho trò chơi “Ghép chữ” (Khoa học 5, T52-trang106 )*

*Giáo viên cần vẽ: 2 tranh câm: Sơ đồ cơ quan sinh sản ở thực vật có hoa*

*2 bộ thẻ chữ có ghi tên các bộ phận của cơ quan sinh sản ở thực vật có hoa*

*Cho 2 đội lên chơi theo kiểu tiếp sức, gắn thẻ vào tranh câm, trong thời gian nhất*

*định, đội nào gắn đúng và nhanh hơn là thắng.*

*Với môn Toán:*

*Chẳng hạn: Đối với những bài đặt tính rồi tính: 84 253 + 103 796*

*- Bước 1: Giáo viên cần tổ chức cho các em trình bày suy nghĩ, ý tưởng cá nhân về cách đặt tính để tính kết quả vào vở. Khi đó nhiều em sẽ có cách đặt tính khác nhau. Giáo viên chỉ cần thực hiện nhiệm vụ: giúp các em nhận ra đâu là cách đặt*

*tính đúng, hay.*

*- Bước 2: Các em* ***trải nghiệm lời nói****. Cần tạo điều kiện cho nhiều học sinh được trình bày cách cộng các số hạng. Trong khi nêu cách tính nhiều em sẽ phát hiện cách thức thực hiện của bạn mình đúng, đủ thế nào và tự các em sẽ có những lời phản biện, lí giải hợp lí, chắc chắn các em sẽ có cách tính và được kết quả đúng.*

***Trải nghiệm hành động*** *là các em được thao tác, thực hành trên những dụng cụ học tập cụ thể hay được đo đạc, tính toán trên những đồ vật cụ thể, gần gũi, xung quanh đời sống các em. Áp dụng với nhiều dạng bài khác cũng rất hợp lí.*

*Với môn Lịch sử: KỂ CHUYỆN LỊCH SỬ BẰNG TRANH.VD chủ đề “Hơn một nghìn năm đấu tranh giành lại độc lập”, giáo viên hướng dẫn HS tìm hiểu mục tiêu, yêu cầu và phương pháp làm bài và tìm kiếm thông tin. Các em có thể mô phỏng nội dung bài học bằng tranh minh họa và lời dẫn. Hình thức này nên làm theo nhóm 4 hoặc 6 là hợp lí. HS rất hứng thú khi GV tổ chức cho trải nghiệm.*

**

GV có thể áp dụng với nhiều bài khác sao cho phù hợp.

**4. Một số phương pháp khi tổ chức các HĐTNST cho học sinh**

**4.1. Phương pháp giải quyết vấn đề (GQVĐ)**

Bước 1: Nhận biết vấn đề

Trong bước này GV cần phân tích tình huống đặt ra giúp HS nhận biết được vấn đề để đạt yêu cầu, mục đích đặt ra. Do đó, vấn đề ở đây cần được trình bày rõ ràng, dễ hiểu đối với HS.

Bước 2: Tìm phương án giải quyết

Để tìm ra các phương án GQVĐ, HS cần so sánh, liên hệ với cách GQVĐ tương tự hay kinh nghiệm đã có cũng như tìm phương án giải quyết mới. Các phương án giải quyết đã tìm ra cần được sắp xếp, hệ thống hóa để xử lí ở giai đoạn tiếp theo. Khi có khó khăn hoặc không tìm được phương án giải quyết thì cần quay trở lại việc nhận biết vấn đề để kiểm tra lại và hiểu vấn đề.

Bước 3: Quyết định phương án giải quyết

GV cần quyết định phương án GQVĐ, khi tìm được phải phân tích, so sánh, đánh giá xem có thực hiện được việc GQVĐ hay không. Nếu có nhiều phương án giải quyết thì cần so sánh để xác định phương án tối ưu. Nếu các phương án đã đề xuất mà không giải quyết được vấn đề thì tìm kiếm phương án giải quyết khác. Khi quyết định được phương án thích hợp là đã kết thúc việc GQVĐ.

**4.2. Phương pháp sắm vai**

Phương pháp sắm vai được tiến hành theo các bước nhất định bao gồm:

- Nêu tình huống sắm vai (phù hợp với chủ đề hoạt động; phải là tình huống mở; phù hợp với trình độ HS).

- Cử nhóm chuẩn bị vai diễn (có thể chuẩn bị trước khi tiến hành họat động): yêu cầu nhóm sắm vai xây dựng kịch bản thể hiện tình huống sao cho sinh động, hấp dẫn, mang tính sân khấu nhưng không đưa ra lời giải hay cách giải quyết tình huống. Kết thúc sắm vai là một kết cục mở để mọi người thảo luận.

- Thảo luận sau khi sắm vai: khi sắm vai kết thúc, người dẫn chương trình đưa ra các câu hỏi có liên quan để HS thảo luận. Ví dụ, câu hỏi thảo luận có thể là: 1) Bạn hiểu thế nào là các chất gây nghiện? 2) Hành động của bạn nhỏ trong tình huống trên đã thực sự nói không với các chất gây nghiện chưa? 3) Có nên hút thuốc lá không? Vì sao?

- Thống nhất và chốt lại các ý kiến sau khi thảo luận.

**4.3. Phương pháp trò chơi**

Việc tổ chức trò chơi được GV tiến hành theo các bước sau:

Bước 1: Chuẩn bị trò chơi

- Xác định đối tượng và mục đích của trò chơi: thông thường, trò chơi nào cũng có tính giáo dục, phụ thuộc vào các góc độ tiếp cận khác nhau đối với loại, dạng trò chơi và người sử dụng, tổ chức trò chơi. Vì thế xác định đối tượng và mục đích trò chơi phù hợp là công việc cần thiết khi tổ chức trò chơi.

- Cử người hướng dẫn chơi (GV).

- Thông báo kế hoạch, thời gian, nội dung trò chơi đến HS.

- Phân công nhiệm vụ cho các lớp, tổ nhóm, đội chơi để chuẩn bị điều kiện phương tiện (lực lượng; phục trang như quần áo, khăn, cờ; còi; phần thưởng) cho cuộc chơi.

Bước 2: Tiến hành trò chơi

- Ổn định tổ chức, bố trí đội hình: tùy từng trò chơi, địa điểm tổ chức, số lượng người chơi mà GV bố trí đội hình, phương tiện cho phù hợp, có thể theo hàng dọc, hàng ngang, vòng tròn hay chữ U,....

- GV xác định vị trí cố định hoặc di động sao cho mọi khẩu lệnh các em đều nghe thấy, các động tác HS quan sát, thực hiện được, ngược lại bản thân GV phải phát hiện được đúng, sai khi các em chơi.

- GV giới thiệu trò chơi phải ngắn gọn, hấp dẫn, dễ hiểu, dễ tiếp thu, dễ thực hiện, bao gồm các nội dung sau: Thông báo tên trò chơi, chủ đề chơi; Nêu mục đích và các yêu cầu của trò chơi; Nói rõ cách chơi và luật chơi. Cho HS chơi nháp/chơi thử 1 -2 lần.

Sau đó HS bắt đầu chơi thật.

**-**  Dùng khẩu lệnh bằng lời, còi, kẻng, chuông, trống để điều khiển cuộc chơi.
- GV hay nhóm trọng tài cần quan sát, theo dõi kỹ, chính xác để đánh giá thắng thua và rút kinh nghiệm....

Bước 3: Kết thúc trò chơi

- Đánh giá kết quả trò chơi: GV công bố kết quả cuộc chơi khách quan, công bằng, chính xác giúp HS nhận thức được ưu điểm và tồn tại để cố gắng ở những trò chơi tiếp theo.
- Động viên, khích lệ ý thức, tinh thần cố gắng của các em, tuyên dương, khen ngợi hay khen thưởng bằng vật chất, tạo không khí vui vẻ, phấn khởi và để lại những ấn tượng tốt đẹp trong tập thể HS về cuộc chơi.

- Dặn dò các em những điều cần thiết (thu dọn phương tiện, vệ sinh nơi chơi,…)

**4.4. Phương pháp làm việc nhóm**

Để phương pháp làm việc nhóm thực sự phát huy hiệu quả, GV cần lưu ý một số vấn đề sau:

a) Thiết kế các nhiệm vụ đòi hỏi sự phụ thuộc lẫn nhau

Có một số cách sau đây để tạo ra sự phụ thuộc giữa HS trong nhóm với nhau như:

- Yêu cầu HS chia sẻ tài liệu; - Tạo ra mục tiêu nhóm; - Cho điểm chung cả nhóm;

- Cấu trúc nhiệm vụ như thế nào để HS phụ thuộc vào thông tin của nhau;

- Phân công các vai trò bổ trợ và có liên quan lẫn nhau để thực hiện nhiệm vụ chung của nhóm, từ đó tạo ra sự phụ thuộc tích cực.

b) Tạo ra những nhiệm vụ phù hợp với KN và khả năng làm việc nhóm của HS

Khi thiết kế nhiệm vụ cho nhóm GV cần lưu ý các vấn đề sau:

 - Đưa ra nhiệm vụ phù hợp với khả năng và đảm bảo thời gian cho HS tham gia đầy đủ nhưng không bắt chúng chờ đợi quá lâu để được khuyến khích hay nhiệm vụ quá nặng nhọc; điều tiết sự đi lại của HS xung quanh lớp học.

c) Phân công nhiệm vụ công bằng giữa các nhóm và các thành viên

GV cố gắng xây dựng nhiệm vụ như thế nào để mỗi thành viên trong nhóm đều có công việc và trách nhiệm cụ thể, từ đó tạo ra vị thế của họ trong nhóm, lớp. Muốn vậy, các nhiệm vụ phải được thiết kế cụ thể, giao việc rõ ràng và mỗi thành viên phải tiếp nhận nhiệm vụ đó, có trách nhiệm giải quyết vì tập thể, nhóm.

d) Đảm bảo trách nhiệm của cá nhân: Để cá nhân có trách nhiệm với công việc của mình GV cần:

-  Giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên trong nhóm;

- Thường xuyên thay đổi nhóm trưởng cũng như người đại diện nhóm báo cáo;
-  Sử dụng quy mô nhóm nhỏ, đặc biệt với nhiệm vụ chung có tính chất tìm hiểu, thu thập tư liệu hoặc các nhiệm vụ thực hành, thí nghiệm;

- Phân công HS trong nhóm đảm nhận các vai trò khác nhau như phân tích ở trên;
- Đánh giá mức độ tham gia của cá nhân đối với kết quả công việc của nhóm hoặc yêu cầu mỗi HS hoàn thành công việc trước khi làm việc nhóm.

e) Sử dụng nhiều cách sắp xếp nhóm làm việc khác nhau

- Hình thành nhóm theo nhiệm vụ;

- Hình thành nhóm học tập theo quy tắc ngẫu nhiên (đếm theo số thứ tự tương đương với số nhóm muốn hình thành. Có thể thay đổi bằng cách đếm theo tên các loài hoa, con vật,... cho thêm vui nhộn;

- Phân chia nhóm theo bàn hay một số bàn học gần nhau, hoặc dùng đơn vị tổ của HS để làm một hay một số nhóm, theo giới, mức độ, thói quen làm việc, khả năng của HS;

- Một vài người lại thích để HS tự chọn, tuy nhiên, điều này thích hợp nhất đối với những lớp ít HS, những lớp mà các em đã biết rõ về nhau.

g) Hướng dẫn HS phương pháp, KN làm việc nhóm (KNLVN)

KNLVN là yếu tố quyết định thành công của học theo nhóm. Với lợi thế linh hoạt và chủ động về thời gian, nội dung, HĐGD sẽ rất tốt cho việc rèn luyện KNLVN và thực hành các KN xã hội khác.

**5. Kết luận:**

 Việc tổ chức các HĐTNST nhằm mục tiêu đào tạo ra những con người có có

khả năng sáng tạo, biết vận dụng một cách tích cực những kiến thức đã học vào thực tế, đồng thời biết chia sẻ và quan tâm tới mọi người xung quanh. HĐTNST trong phạm vi lớp học về cơ bản mang tính chất là các hoạt động tập thể trên tinh thần tự chủ cá nhân, với sự nỗ lực nhằm phát triển khả năng sáng tạo và cá tính riêng của mỗi cá nhân trong tập thể. HĐTNST coi trọng các hoạt động thực tiễn, vì vậy nên tổ chức cho học sinh và giáo viên cùng tham gia bàn bạc, nêu ý kiến hoặc tự học sinh xây dựng kế hoạch và phân chia công việc, nhiệm vụ rồi thực hiện.. Các hình thức tổ chức HĐTNST được trình bày ở trên là những gợi ý để GV tổ chức có hiệu quả nhất hoạt động dạy học và giáo dục của mình, đáp ứng nhu cầu và mục tiêu giáo dục hiện nay. Những gợi ý trên có thể áp dụng trong các môn học tùy vào bài dạy và sự linh hoạt, sáng tạo của giáo viên.

 Người viết chuyên đề

 Trịnh Thị Hoa